

Số: 494/QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 22 tháng 3 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kinh phí chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do GPMB để Công ty gạch Tuy nen Bình Định chuẩn bị đầu tư xây dựng nhà máy gạch không nung – bê tông nhẹ và gạch Polyme khoáng tổng hợp tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND&UBND ngày 26 / 11 / 2003 ;

Căn cứ Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 6/8/2010 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để GPMB đối với dự án công trình trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 26/02/2013 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh quy định mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng đã phê duyệt tại Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 6/8/2010 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-CTUBND ngày 11/01/2013 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để Công ty gạch Tuy nen Bình Định chuẩn bị đầu tư xây dựng nhà máy gạch không nung – bê tông nhẹ và gạch Polyme khoáng tổng hợp tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước,

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện tại Tờ trình số 36/TTr-TTPTQĐ ngày 15/3/2013 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 79/TTr-TCKH ngày 18/3/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kinh phí chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do GPMB để Công ty gạch Tuy nen Bình Định chuẩn bị đầu tư xây dựng nhà máy gạch không nung – bê tông nhẹ và gạch Polyme khoáng tổng hợp tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước, với tổng số tiền: **32.999.000 đồng** (Ba mươi hai triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn đồng) (Chi tiết có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện căn cứ vào kinh phí đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này tổ chức thực hiện và quyết toán tài chính theo đúng quy định hiện hành.

2. Giao Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo dõi và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện và Thủ trưởng các ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu VT.



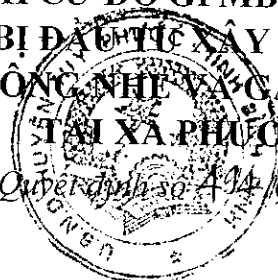
**KT. CHỦ TỊCH
PH. CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Lộc

Phụ lục

KINH PHÍ CHI PHỤC VỤ CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ DO GPMB ĐỀ CÔNG TY GẠCH TUY NEN BÌNH ĐỊNH CHUẨN BỊ ĐỂ TIẾN HÀNH XÂY DỰNG NHÀ MÁY GẠCH KHÔNG NUNG-BÊ TÔNG NHÉ VÀ GẠCH POLYME KHOÁNG TỔNG HỢP TẠI XÃ PHƯỚC LỘC, HUYỆN TUY PHƯỚC.

(Kèm theo Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 22/03/2013 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước)



Đơn vị tính: đồng

STT	Diễn giải nội dung công việc	Số tiền	Ghi chú
1	2	3	4
I	CHI CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG GPMB	29.999.000	
1	Chi bồi dưỡng họp thông tin dự án	400.000	
	- Chi tiền công		
	08 người x 40.000đ/người/buổi x 01 buổi	320.000	
	- Chi nước uống		
	08 người x 10.000đ/người	80.000	
2	Chi bồi dưỡng đi tuyên truyền và hướng dẫn tờ khai	310.000	
	- Chi tiền công		
	03 người x 40.000đ/người/buổi x 02 buổi	240.000	
	- Chi tiền xăng		
	02 người x 20.000đ/người/ngày x 01 ngày	40.000	
	- Chi nước uống		
	03 người x 10.000đ/người	30.000	
3	Chi bồi dưỡng đi kiểm kê và đo đạc tại hiện trường	3.200.000	
	- Chi tiền công		
	07 người x 40.000đ/buổi x 09 buổi	2.520.000	
	- Chi tiền xăng		
	05 người x 20.000đ/người/ngày x 4 ngày	400.000	
	- Chi nước uống		
	07 người x 40.000đ/người	280.000	
4	Chi bồi dưỡng làm việc xác định nguồn gốc đất của 09 hộ	510.000	
	- Chi tiền công		
	05 người x 40.000đ/người/buổi x 02 buổi	400.000	
	- Chi tiền xăng		
	03 người x 20.000đ/người/ngày x 01 ngày	60.000	
	- Chi nước uống		
	05 người x 10.000đ/người	50.000	

STT	Diễn giải nội dung công việc	Số tiền	Ghi
1	2	3	4
5	Chi bồi dưỡng tính toán giá trị bồi thường	1.400.000	
	- Chi tiền công		
	07 người x 40.000đ/người/buổi x 05 buổi	1.400.000	
6	Chi bồi dưỡng lập phương án	1.200.000	
	- Chi tiền công		
	06 người x 40.000đ/người/buổi x 05 buổi	1.200.000	
7	Chi bồi dưỡng họp thông qua khối lượng giá trị BT	630.000	
	- Chi tiền công		
	07 người x 40.000đ/người/buổi x 02 buổi	560.000	
	- Chi nước uống		
	07 người x 10.000đ/người	70.000	
8	Chi bồi dưỡng TCT đi chi trả	840.000	
	- Chi tiền công		
	08 người x 40.000đ/người/buổi x 02 buổi	640.000	
	- Chi tiền xăng		
	06 người x 20.000đ/người/ngày x 01 ngày	120.000	
	- Chi nước uống		
	08 người x 10.000đ/người	80.000	
9	Chi thông báo di dời mồ mã	2.150.000	
10	Chi photo và mua sắm thêm TSCĐ phục vụ cho công tác	19.359.000	
II	CHI PHÍ THẨM ĐỊNH	3.000.000	
1	Chi phí thẩm định Phương án bồi thường	2.100.000	
2	Chi phí thẩm định dự toán	450.000	
3	Chi phí thẩm định quyết toán	450.000	
	Tổng cộng I+II	32.999.000	

(Bằng chữ: Ba mươi hai triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn đồng.)

Số: 79/TTr-TCKH

Tuy Phước, ngày 18 tháng 3 năm 2013

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị phê duyệt kinh phí chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do GPMB để Công ty gạch Tuy nen Bình Định chuẩn bị đầu tư xây dựng nhà máy gạch không nung – bê tông nhẹ và gạch Polyme khoáng tổng hợp tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước

Kính gửi: UBND huyện Tuy Phước.

Căn cứ Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 6/8/2010 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để GPMB đối với dự án công trình trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 26/02/2013 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh quy định mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư để giải phóng mặt bằng đã phê duyệt tại Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 6/8/2010 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-CTUBND ngày 11/01/2013 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để Công ty gạch Tuy nen Bình Định chuẩn bị đầu tư xây dựng nhà máy gạch không nung – bê tông nhẹ và gạch Polyme khoáng tổng hợp tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước,

Theo Tờ trình số 36/TTr-TTPTQĐ ngày 15/3/2013 của Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện về việc đề nghị phê duyệt dự toán chi phí hoạt động GPMB để Công ty gạch Tuy nen Bình Định chuẩn bị đầu tư xây dựng nhà máy gạch không nung – bê tông nhẹ và gạch Polyme khoáng tổng hợp tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước,

Sau khi thẩm định Phòng Tài chính - Kế hoạch kính trình UBND huyện phê duyệt kinh phí chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do GPMB để Công ty gạch Tuy nen Bình Định chuẩn bị đầu tư xây dựng nhà máy gạch không nung – bê tông nhẹ và gạch Polyme khoáng tổng hợp tại xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước, với tổng số tiền: **32.999.000 đồng** (Ba mươi hai triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn đồng) (Chi tiết có phụ lục kèm theo).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Kim Tường

Phụ lục

KINH PHÍ CHI PHỤC VỤ CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ DO GPMB ĐỀ CÔNG TY GẠCH TUY NEN BÌNH ĐỊNH CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY GẠCH KHÔNG NUNG-BÊ TÔNG NHẹ VÀ GẠCH POLYME KHOÁNG TỔNG HỢP TẠI XÃ PHƯỚC LỘC, HUYỆN TUY PHƯỚC.

(Kèm theo Tờ trình số 79/TTr-TCKH của Phòng tài chính - Kế hoạch huyện Tuy Phước)

Đơn vị tính: đồng

STT	Diễn giải nội dung công việc	Số tiền	Ghi chú
1	2	3	4
I	CHI CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG GPMB	29.999.000	
1	Chi bồi dưỡng hợp thông tin dự án	400.000	
	- Chi tiền công 08 người x 40.000đ/người/buổi x 01 buổi	320.000	
	- Chi nước uống 08 người x 10.000đ/người	80.000	
2	Chi bồi dưỡng đi tuyên truyền và hướng dẫn tờ khai	310.000	
	- Chi tiền công 03 người x 40.000đ/người/buổi x 02 buổi	240.000	
	- Chi tiền xăng 02 người x 20.000đ/người/ngày x 01 ngày	40.000	
	- Chi nước uống 03 người x 10.000đ/người	30.000	
3	Chi bồi dưỡng đi kiểm kê và đo đạc tại hiện trường	3.200.000	
	- Chi tiền công 07 người x 40.000đ/buổi x 09 buổi	2.520.000	
	- Chi tiền xăng 05 người x 20.000đ/người/ngày x 4 ngày	400.000	
	- Chi nước uống 07 người x 40.000đ/người	280.000	
4	Chi bồi dưỡng làm việc xác định nguồn gốc đất của 09 hộ	510.000	
	- Chi tiền công 05 người x 40.000đ/người/buổi x 02 buổi	400.000	
	- Chi tiền xăng 03 người x 20.000đ/người/ngày x 01 ngày	60.000	
	- Chi nước uống 05 người x 10.000đ/người	50.000	

STT	Diễn giải nội dung công việc	Số tiền	Ghi chú
1	2	3	4
5	Chi bồi dưỡng tính toán giá trị bồi thường	1.400.000	
	- Chi tiền công 07 người x 40.000đ/người/buổi x 05 buổi	1.400.000	
6	Chi bồi dưỡng lập phương án	1.200.000	
	- Chi tiền công 06 người x 40.000đ/người/buổi x 05 buổi	1.200.000	
7	Chi bồi dưỡng họp thông qua khối lượng giá trị BT	630.000	
	- Chi tiền công 07 người x 40.000đ/người/buổi x 02 buổi	560.000	
	- Chi nước uống 07 người x 10.000đ/người	70.000	
8	Chi bồi dưỡng TCT đi chi trả	840.000	
	- Chi tiền công 08 người x 40.000đ/người/buổi x 02 buổi	640.000	
	- Chi tiền xăng 06 người x 20.000đ/người/ngày x 01 ngày	120.000	
	- Chi nước uống 08 người x 10.000đ/người	80.000	
9	Chi thông báo di dời mỏ mả	2.150.000	
10	Chi photo và mua sắm thêm TSCĐ phục vụ cho công tác	19.359.000	
II	CHI PHÍ THẨM ĐỊNH	3.000.000	
1	Chi phí thẩm định Phương án bồi thường	2.100.000	
2	Chi phí thẩm định dự toán	450.000	
3	Chi phí thẩm định quyết toán	450.000	
	Tổng cộng I+II	32.999.000	

(Bằng chữ: Ba mươi hai triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn đồng.)